**HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ VẬN CHUYỂN**

***Số: ……../HĐDV/PROSHIP\_***

* *Căn cứ Luật Thương mại Việt Nam năm 2005*
* *Luật Bưu chính có hiệu lực từ ngày 01/01/2011*
* *Căn cứ yêu cầu của khách hàng và khả năng cung cấp dịch vụ của***vn**

*Chúng tôi gồm:*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Bên A:** |  | | |
|  | Người đại diện: |  | |
|  | Chức vụ: |  | |
|  | Địa chỉ: |  | |
|  | Số điện thoại: |  |  |
|  | MST/: |  | Email: |
|  | Số tài khoản : |  | Ngân hàng : |
| **Bên B:** | **CÔNG TY CỔ PHẦN PROSHIP** | | |
|  | Người đại diện: | **Ông Nguyễn Duy Toàn** | |
|  | Chức vụ: | **Tổng Giám Đốc** | |
|  | Địa chỉ: | 602/45D Điện Biên Phủ, P. 22, Q. Bình Thạnh, TP. HCM | |
|  | Số điện thoại: | 1900 1247 |  |
|  | Mã số thuế: | 0313214289 | Email : info@proship.vn |
|  | Số tài khoản: | 0071000982081                    Ngân hàng : Vietcombank CN Hồ Chí Minh | |
|  | Người thực hiện hợp đồng: |  | |

***Hai bên thống nhất ký kết hợp đồng với các điều khoản sau đây:***

**Điều 1. Nội dung công việc:**

Bên B đồng ý cung ứng các dịch vụ vận chuyển, chuyển phát hàng hóa theo danh mục dưới đây cho Bên A:

Các loại dịch vụ cung cấp cho Bên A gồm:

            +  Dịch vụ giao hàng thu tiền hộ trong nội và ngoại thành.

             +  Dịch vụ chuyển phát nhanh trong nước và Quốc tế.

+  Dịch vụ vận tải bưu kiện nhanh giá rẻ.

+  Dịch vụ vận tải hỏa tốc bằng máy bay.

+  Dịch vụ phát quà tặng .

+  Dịch vụ cho thuê kho và kí gừi hàng hóa .

            +  Dịch vụ thuê xe nguyên chuyến chạy nội và ngoại thành.

**Điều 2. Giá cả dịch vụ:**

* Giá cước các dịch vụ mà Bên B cung ứng cho Bên A được thỏa thuận theo Bảng Giá của Hợp đồng này.
* Giá cước có thể thay đổi theo từng thời điểm. Khi thay đổi giá cước Bên B sẽ thông báo cho Bên A trước 7 ngày qua email thông báo hoặc văn bản (nếu có).

**Điều 3. Điều khoản thanh toán:**

* Hình thức thanh toán: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.
* Thời hạn báo cước và thanh toán:

3.2.1. Bên B chuyển trả cho Bên A số tiền thu hộ (nếu có) 3 ngày trong tuần vào thứ 2, thứ 4 và thứ 6 hàng tuần.

3.2.2. Bên A thanh toán cho bên B cước dịch vụ đã sử dụng :

      +  Nếu số tiền thu hộ lớn hơn cước phí thì số tiền cước phí Bên A thanh toán cho Bên B sẽ được cấn trừ vào số tiền thu hộ.

      +  Nếu số tiền thu hộ nhỏ hơn cước phí thì số tiền cước phí Bên A thanh toán cho Bên B sẽ là số tiền còn nợ sau khi đã cấn trừ.

       + Nếu Bên A không sử dụng dịch vụ thu hộ thì số tiền cước phí Bên A thanh toán cho Bên B sẽ bằng  tiền mặt hoặc chuyển khoản.

3.2.3. Bên A sẽ thanh toán cho bên B sau 10 ngày kể từ khi Bên A nhận được hóa đơn và bảng kê cước phí dịch vụ qua Email .Trước ngày thanh toán Bên B sẽ gửi mail đối soát công nợ mà Bên A đã sử dụng dịch vụ, gồm khoản tiền cước dịch vụ mà Bên A đã thanh toán cho Bên B và số tiền cước dịch vụ còn nợ chưa trả của tháng trước liền kề.

3.2.4. Kể từ ngày cuối tháng của tháng liền kề mà Bên A vẫn chưa thanh toán nợ tồn đọng của tháng trước thì Bên A chỉ được Bên B cung cấp dịch vụ bưu chính khi đã thanh toán đầy đủ tiền cước dịch vụ.

3.2.5. Chiết khấu theo bảng Phụ lục Chiết Khấu sẽ được thanh toán cho Bên A vào ngày 15 của tháng tiếp theo .

1. 2.6. Xử lý các vấn đề phát sinh: Việc đối soát, thanh toán công nợ của kỳ trước liền kề được các bên cam kế kết hoàn thành trong kỳ phát sinh. Trường hợp các bên không thể hoàn thành việc Đối soát Dịch vụ trong hạn thì Các bên phải thỏa thuận, thống nhất bằng văn bản về cách giải quyết.

**Điều 4. Điều khoản bồi thường:**

* Các trường hợp bồi thường:
* Nếu bưu gửi của bên A bị hư hỏng do lỗi của bên B, bên B sẽ bồi thường theo tỉ lệ hư hỏng của bưu gửi cho Bên A.
* Nếu bưu gửi COD bị mất, bên B sẽ bồi thường theo giá trị thu hộ của bưu gửi nhưng không vượt quá 3.000.000 đồng/bưu gửi.
* Nếu Bên A không sử dụng dịch vụ bảo hiểm, bên B sẽ bồi thường tối đa 04 lần cước gửi hàng liên quan nếu bưu gửi bị hư hỏng, mất mát do lỗi của Bên B nhưng không vướt quá 3.000.000 đồng/bưu gửi.
  + Miễn trách nhiệm bồi thường :
* Những trường hợp bất khả kháng do thiên tai, địch họa, hỏa hoạn …
* Những thiệt hại gián tiếp gây ra do hậu quả của việc mất mát, hư hỏng hay suy suyễn bưu gửi.
* Những bưu gửi thuộc loại cấm gửi.
* Miễn trách nhiệm đối với các mặt hàng dễ vỡ như ( thủy tinh, chất lỏng…..)
* Hàng gửi bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền tịch thu hoặc gửi ra nước ngoài bị tịch thu theo điều lệ của nước nhận.
* Khiếu nại quá 2 tháng kể từ ngày gửi đối với các bưu gửi trong nước và 3 tháng đối với bưu gửi Quốc tế
* Bưu gửi phát nhầm do lỗi của bên A.
* Dịch vụ bưu chính không có chứng từ xác nhận việc chấp nhận bưu gửi.
* Người sử dụng dịch vụ không có chứng từ chứng minh việc sử dụng dịch vụ

1. ***Nguyên tắc bồi thường thiệt hại:***

* Việc bồi thường thiệt hại trực tiếp được thực hiện trên cơ sở hợp đồng cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính. Không bồi thường thiệt hại gián tiếp ngoài hợp đồng hoặc các nguồn lợi không thu được do việc cung ứng dịch vụ bưu chính không bảo đảm chất lượng mà hai bên đã thỏa thuận.
* Bưu gửi bị mất, hư hỏng hoặc tráo đổi toàn bộ thì được bồi thường theo quy định đối với từng loại dịch vụ. Mức bồi thường thiệt hại do doanh nghiệp quy định không thấp hơn mức giới hạn trách nhiệm bồi thường của từng loại dịch vụ .
  1. **Mức giới hạn trách nhiệm bồi thường thiệt hại.**

 Mức giới hạn trách nhiệm bồi thường thiệt hại tối thiểu được quy định như sau:

* Đối với dịch vụ bưu chính trong nước: 04 lần cước (đã bao gồm hoàn trả lại cước dịch vụ đã sử dụng) của dịch vụ đã sử dụng;
* Đối với dịch vụ bưu chính quốc tế được vận chuyển bằng đường hàng không: Được bồi thường theo quy định của luật bưu chính quốc tế .

4.4.1 . Tiến hành bồi thường:

* Bên A gửi bảng xác nhận khoản tiền bồi thường mà hai bên có nghĩa vụ phải thực hiện chậm nhất trong 7 ngày.
* Bên A xác nhận số liệu bồi thường của Bên B và ký xác nhận trên các chứng từ liên quan của Bên B.

**Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên B:**

* Được quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng nếu Bên A vi phạm một trong các nghĩa vụ quy định tại Điều 3.
* Có trách nhiệm thông báo kịp thời cho Bên A biết những thông tin liên quan đến việc thay đổi giá cước dịch vụ Bưu chính.
* Đảm bảo bí mật thông tin và an toàn đối với các bưu gửi của Bên A.
* Được quyền từ chối cung ứng dịch vụ bưu chính chuyển phát khi Bên A có dấu hiệu vi phạm các quy định của cơ quan quản lý Nhà Nước và của Bên B về sử dụng dịch vụ bưu chính chuyển phát.
* Trường hợp bưu gửi không phát được, Bên B sẽ chuyển hoàn về theo địa chỉ người gửi trên bưu phẩm của Bên A.

**Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên A:**

* Bên A tự đóng gói hoặc nh**ờ Bên B đóng gói,** niêm phong bưu gửi trước khi giao cho Bên B. Việc đóng gói, niêm phong phải đảm bảo không gây ra hư hỏng cho các hàng hóa khác của các khách hàng của Bên B.
* Bên A hoàn toàn chịu trách nhiệm nội dung số lượng hàng hóa gửi qua bên B; đồng thời chịu trách nhiệm trong trường hợp bưu gửi phát đến người nhận thiếu nội dung do lỗi bên A.
* Được quyền bảo đảm bí mật và an toàn hàng hóa theo quy định của pháp luật.
* Có trách nhiệm tuân thủ các quy định về dịch vụ của bên B
* Thực hiện thanh toán cho Bên theo qui định tại Điều 3.
* Bên A phải thanh toán cho Bên B các khoản nợ cước dịch vụ, lãi quá hạn và mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc thu hồi công nợ do lỗi Bên A gây ra.
* Cung cấp thông tin đầy đủ về nội dung bưu gửi như tên hàng hóa, dịch vụ chuyển phát, tên và địa chỉ người nhận rõ ràng, đầy đủ; có trách nhiệm cung cấp các chứng từ cần thiết liên quan đến tài liệu, hàng hóa (hóa đơn GTGT, phiếu xuất kho, các chứng từ liên quan chứng minh xuất xứ và giá trị lô hàng).

**Điều 7. Bảo mật thông tin**

* Mỗi Bên phải tiến hành các biện pháp và hành động cần thiết nhằm bảo mật Thông tin Bảo mật.
* Các Bên trong Hợp đồng này và nhân viên của mình không được quyền sử dụng, công bố Thông tin Bảo mật cho bất kỳ mục đích nào khác ngoại trừ để thực hiện Hợp đồng này.

* Mỗi Bên bảo đảm rằng bất kỳ bên thứ ba nào nhận được Thông tin Bảo mật sẽ không được phép tiết lộ Thông tin Bảo mật cho bất kỳ người nào và chỉ được phép xử lý Thông tin Bảo mật theo quy định và nhằm mục đích thực hiện Hợp đồng này, trừ khi việc tiết lộ thông tin được thực hiện theo yêu cầu của pháp luật hoặc Cơ quan có thẩm quyền.
* Trong trường hợp Bên nào được yêu cầu tiết lộ Thông tin Bảo mật cho các Cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật, Bên được yêu cầu phải gửi văn bản thông báo trước cho Bên còn lại về yêu cầu đó, trừ khi được yêu cầu khác của Cơ quan có thẩm quyền.
* Việc hết hạn hoặc chấm dứt Hợp đồng này sẽ không chấm dứt nghĩa vụ bảo mật Thông tin Bảo mật của các Bên.

**Điều 8.  Điều khoản khác:**

* Hai bên cam kết thực hiện đúng, đầy đủ những điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Các yêu cầu phát sinh hai Bên sẽ thỏa thuận bằng văn bản dưới hình thức phụ lục hợp đồng và được xem là một bộ phận không tách rời của hợp đồng.

8.2 Một trong hai bên quan hệ hợp đồng muốn chấm dứt hợp đồng trước thời hạn phải báo bằng văn bản cho phía Bên kia biết trước **ít nhất** **15 ngày** và thanh toán đầy đủ các khoản nợ phát sinh (nếu có).

8.3 Nếu có xảy ra tranh chấp, hai bên cùng giải quyết bằng thương lượng trên cơ sở thỏa thuận. Trong trường hợp không thỏa thuận được sẽ chuyển đến Tòa án TP.HCM phán quyết theo quy định của pháp luật.

8.4 Hợp đồng có thời hạn 1 (một) năm  được tính từ ngày kí đến ngày     tháng     năm

* Hợp đồng này được lập thành 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 01 bản, Bên B giữ 01 bản và có hiệu lực thực hiện kể từ ký hợp đồng cho đến khi một trong hai bên có văn bản yêu cầu thanh lý hợp đồng.

**Điều 9. Thông tin liên hệ.**

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A**  *(Ký tên và đóng dấu)* | **ĐẠI DIỆN BÊN B**  *(Ký tên và đóng dấu)*  **Tổng Giám Đốc**            **NGUYỄN DUY TOÀN** |